

Số: 10/2024/QĐ-PQTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thu Chinh

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Nhân

Bà Ngô Thị Phúc Hảo

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Tôn Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 155/2023/TLST-KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2023 về yêu cầu hủy phán quyết trọng tài theo Quyết định mở phiên họp số 135/2024/QĐ-MPH ngày 05 tháng 01 năm 2024.

Người yêu cầu: Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc DN

Địa chỉ: Phòng 21, số 67 đường L, Phường L1, Quận L2, TP. Hồ Chí Minh.

Là bị đơn trong phán quyết trọng tài.

Đại diện hợp pháp: Ông Phạm Văn K, đại diện theo ủy quyền (Theo giấy ủy quyền số 27/2023/GUQ-UD ngày 10/11/2023).

Người có liên quan: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ DTT

Địa chỉ: 188/7 đường V, phường V1, Thành phố V2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Là nguyên đơn trong phán quyết trọng tài.

Đại diện hợp pháp: ông Phạm Tiến Đ, đại diện theo pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Nguyễn Quang T là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Quang T.

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc DN đối với phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 139/22 HCM ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (gọi tắt là VIAC) giải quyết vụ tranh chấp số 139/22 HCM giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng DTT (gọi tắt là Công ty DTT) và Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc DN (gọi tắt là công ty DN).

Nội dung tranh chấp: Công ty DTT (nguyên đơn) và Công ty DN (bị đơn) là đối tác của nhau từ năm 2013, theo đó Bị đơn là chủ thầu, nhận công trình từ các Chủ đầu tư rồi giao cho Nguyên đơn thi công hạng mục liên quan nội thất theo hình thức giao kết hợp đồng kinh tế thi công hoàn thiện nội thất. Nguyên đơn và Bị đơn đã ký các hợp đồng hoàn thiện nội thất các công trình với Bị đơn. Sau nhiều lần trao đổi nhưng Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ, Nguyên đơn đã nộp Đơn khởi kiện Bị đơn đến VIAC. Trong Đơn khởi kiện, Nguyên đơn yêu cầu Trọng tài buộc Bị đơn phải thanh toán số nợ gốc của 11 hợp đồng thi công xây dựng nêu trên là 3.057.959.742 VND. Ngày 28/4/2023, Nguyên đơn nộp Đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 27/4/2023. Theo đó, Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với Công trình xây dựng phần thô Nhà Thờ TT theo Hợp đồng kinh tế số 161012/UD_ĐTP ký ngày 17/10/2016, chỉ còn giữ yêu cầu khởi kiện đối với 10 hợp đồng là 2.415.000.000 VND .

Nội dung phán quyết trọng tài:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN phải thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng DTT các khoản tiền sau đây ngay sau khi có Phán quyết này:

- a) Tiền thi công còn nợ là: 2.415.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm mười lăm triệu đồng Việt Nam*);
- b) Phí trọng tài: 137.924.520 VND (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi bốn nghìn, năm trăm hai mươi đồng Việt Nam*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành Phán quyết của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng DTT, nếu Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN không chịu thanh toán các khoản tiền nói trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành cho đến khi thi hành xong Phán quyết.

Nội dung yêu cầu và căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài:

Trong đơn yêu cầu Hủy phán quyết trọng tài, bị đơn- Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 96/21 HCM lập ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng trọng tài thuộc VIAC với lý do người yêu cầu cho rằng Hội đồng Trọng tài chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Cụ thể Hội đồng Trọng tài đã vi phạm các nguyên tắc sau:

1. Nguyên tắc “*Trọng tài viên phải tôn trọng thỏa thuận của các bên nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội*”;

2. Nguyên tắc “*Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định của pháp luật*”; và

3. Nguyên tắc “*Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ*”.

2.1. **Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:** Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài với các lý do nêu trong đơn yêu cầu của Công ty DN và lời trình bày tại phiên họp của người yêu cầu là không có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét đơn yêu cầu áp dụng Điều 68 Luật Trọng tài thương mại, không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty Duy Nhất;

XÉT THẤY:

1. Về thẩm quyền giải quyết:

Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh, do đó căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm o khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, và Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về thời hiệu nộp đơn yêu cầu:

Ngày 24/10/2023 là ngày ban hành phán quyết trọng tài vụ kiện số 139/22 HCM ngày 24 tháng 10 năm 2023 Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN đã nhận được phán quyết. Ngày 16/11/2023, Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn (30 ngày kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài) theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại.

3. Về nội dung yêu cầu:

Xét các lý do trong đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 18/4/2022 của Người yêu cầu là Công ty TNHH Thiết Kế Kiến Trúc DN, căn cứ các tài liệu chứng cứ đính kèm tại đơn yêu cầu và lời trình bày của các bên tại phiên họp, Hội đồng xét đơn nhận thấy:

3.1 *Xét lý do người yêu cầu cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc “Trọng tài viên phải tôn trọng thỏa thuận của các bên nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội”:*

Người yêu cầu cho rằng: Các hợp đồng mà Công Ty DN và Công Ty DTT ký đều là hợp đồng “theo đơn giá”, và “khối lượng hoàn thiện tính theo thực tế khi

nghiệm thu” và “giá trị quyết toán cuối cùng dựa trên khối lượng thực tế thi công tại công trình”. Do đó việc thanh toán giá trị các hạng mục thi công phải dựa trên đơn giá và khối lượng thực tế thi công tại công trình mà Công Ty DTT đã thực hiện, được nghiệm thu như thoả thuận tại hợp đồng. Công Ty DTT không có biên bản nghiệm thu khối lượng thực tế, không có xác nhận giá trị quyết toán của Công Ty DN nhưng Hội Đồng Trọng Tài buộc Công Ty DN phải thanh toán đầy đủ các khoản nợ của 06 hợp đồng còn lại theo yêu cầu của Công Ty DTT là không phù hợp và không đúng với điều khoản mà hai bên đã thoả thuận và ký kết tại các Hợp đồng liên quan, do đó Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc “Trọng tài viên phải tôn trọng thoả thuận của các bên nếu thoả thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội”.

Xét: Trong các Hợp đồng, các Bên đã thoả thuận về điều kiện thanh toán và tiến độ thanh toán tại Điều 6 của Hợp đồng. Tuy nhiên, trên thực tế các Bên không thực hiện đúng thoả thuận này. Nguyên đơn đã hoàn thành công trình và Bị đơn đã sử dụng công trình trên thực tế trong thời gian dài, tuy nhiên Bị đơn không đồng ý ký quyết toán do không đồng ý với chất lượng công trình và phát sinh tranh chấp nên yêu cầu trọng tài giải quyết. Hội đồng xét đơn nhận thấy Trong quá trình giải quyết Vụ tranh chấp, qua nhiều Phiên họp, Hội đồng Trọng tài đã tạo điều kiện để các Bên hòa giải với nhau. Với sự điều phối của Hội đồng Trọng tài, các Bên đã thống nhất được công nợ của một số Hợp đồng (như nội dung các Biên bản đính kèm mà VIAC cung cấp). Do đó, việc Bị đơn cho rằng các Bên không có cơ hội để thoả thuận, thương lượng về thời hạn thanh toán là không đúng. Mặt khác Việc xem xét yêu cầu của các Bên thuộc về nội dung vụ tranh chấp nên căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại và khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét đơn không xét lại nội dung vụ tranh chấp do đó việc Bị đơn cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc tôn trọng thoả thuận của các Bên là không có cơ sở.

3.2 Xét lý do người yêu cầu cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc “Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định pháp luật”:

Người yêu cầu trình bày : “Hội đồng Trọng tài cho rằng Công ty DN không thực hiện quyền tạm dừng, quyền chấm dứt hợp đồng là việc đánh tráo khái niệm, thể hiện sự không khách quan, vô tư khi xem xét, đánh giá và đưa ra

phán quyết”. vi phạm nguyên tắc tại Điều 4.2 Luật Trọng tài thương mại 2010 về việc “*Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định của pháp luật*”. Nhận thấy tại phiên họp người yêu cầu không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh phán quyết được lập có sự cưỡng ép, lừa dối, đe dọa hoặc hối lộ để vi phạm nguyên tắc “*Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định của pháp luật*”. Tại các Biên bản Phiên họp do VIAC cung cấp đều thể hiện Bị đơn xác nhận: “đồng ý và không có ý kiến phản đối về sự độc lập, vô tư, khách quan của Hội đồng Trọng tài”. Ngoài ra, Bị đơn cũng không đưa ra được căn cứ khác chứng minh Hội đồng Trọng tài không độc lập, vô tư, khách quan. Mặt khác, vấn đề đánh giá các chứng cứ trong hồ sơ vụ việc thuộc về nội dung vụ tranh chấp nên căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại và khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét đơn không xét lại nội dung vụ tranh chấp và không chấp nhận ý kiến của Bị đơn cho rằng Hội đồng Trọng tài không độc lập, vô tư, khách quan.

3.3 *Xét lý do người yêu cầu cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc “Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ”:*

Bị đơn cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc “Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ” khi chỉ xem xét, đánh giá, tài liệu, chứng cứ do Nguyên đơn đơn phương đưa ra mà không xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ và bảng tính tương tự do Bị đơn cung cấp.

Ý kiến này của bị đơn không được nguyên đơn xác nhận. Nguyên đơn đã xuất trình các chứng cứ chứng minh Hội đồng trọng tài đã tạo điều kiện để các bên đều được xuất trình tài liệu chứng cứ nhưng bị đơn không cung cấp được chứng cứ. Hội đồng Trọng tài căn cứ theo trình bày của các Bên tại các tài liệu và tại Phiên họp, Nguyên đơn đã hoàn thành công trình và yêu cầu thanh toán trong phạm vi hợp đồng đã ký; Bị đơn không đồng ý thanh toán và đơn phương đưa ra bảng tính toán lại nhưng không có chứng cứ chứng minh trong khi đã tiếp nhận và bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng công trình trên thực tế trong thời gian dài. Ngoài ra, Bị đơn cũng không cung cấp được chứng cứ khác chứng minh rằng các Bên không bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Do đó, việc Bị đơn cho rằng Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc bình đẳng giữa các Bên là không có cơ sở. Mặt khác việc xem xét, đánh giá chứng cứ là thuộc về nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã xem xét giải quyết, căn cứ qui

định tại Khoản 4 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại, Hội đồng xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà hội đồng trọng tài đã giải quyết. Vì vậy, lý do nêu trên của người yêu cầu là không có cơ sở giải quyết.

Từ những phân tích trên, nhận thấy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 139/22 HCM ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam không thuộc vào một trong các trường hợp phán quyết trọng tài bị hủy theo quy định tại Khoản 2 Điều 68 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 139/22 HCM ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam của người yêu cầu là công ty Duy Nhất.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng các Điều 414, 415 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 68, 71 và 72 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 139/22 HCM ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam về việc giải quyết vụ tranh chấp giữa:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Thương mại dịch vụ DTT**

Địa chỉ: 188/7 đường V, phường V1, Thành phố V2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Bị đơn: **Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc DN**

Địa chỉ: Địa chỉ: Phòng 21, số 67 đường L, Phường L1, Quận L2, TP. Hồ Chí Minh.

Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- VIAC;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thu Chinh

